

# Tổ chức bộ máy kế toán tại doanh nghiệp dược phẩm khu vực phía Bắc trong thời đại 4.0



NCS. Nguyễn Thị Phương Dung\*

Nhận: 11/9/2019

Biên tập: 21/9/2019

Duyệt đăng: 30/9/2019

*Bộ máy kế toán có vai trò vô cùng quan trọng trong mỗi doanh nghiệp nói chung và trong các doanh nghiệp dược phẩm thuộc khu vực phía Bắc nói riêng. Một bộ máy kế toán tốt, sổ sách kế toán rõ ràng, thông tin kế toán được cung cấp hiệu quả, kịp thời sẽ giúp cho các nhà quản trị doanh nghiệp đề ra các chiến lược và quyết định kinh doanh tối ưu trong thời đại 4.0.*

**Từ khóa:** “Tổ chức bộ máy kế toán, doanh nghiệp dược phẩm, cách mạng công nghiệp 4.0”

## 1. Đặt vấn đề:

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 với trọng tâm sẽ là: Trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối - Internet of Things (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ Blockchain đã và đang làm biến đổi sâu sắc hệ thống sản xuất, quản lý và quản trị trong tất cả các lĩnh vực. Tự động hóa sẽ thay thế con người dẫn đến dư thừa lao động ở một số lĩnh vực. Các yêu cầu, tiêu chuẩn mới được đặt ra đối với người lao động, đặc biệt là yêu cầu về sử dụng công nghệ cao, kỹ năng mềm và năng lực sáng tạo... Đối với nghề kế toán, công nghệ có thể sẽ thay thế những công việc thủ công của kế toán như thu thập, xử lý dữ liệu để ra các báo cáo kế toán, phân tích các báo cáo để đưa ra các quyết định quản lý.

Trong điều kiện nền kinh tế hội nhập như hiện nay, các doanh nghiệp cần đầu tư trang thiết bị đáp ứng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm tạo được ưu thế cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, chiếm lĩnh thị trường bằng cách tính đúng, tính đủ các yếu tố đầu vào, tổ chức tốt công tác thu thập, xử lý thông tin, phân tích và cung cấp thông tin để phục vụ yêu cầu quản lý doanh nghiệp. Điều này đòi hỏi thông tin kế toán phải kịp thời, chính xác và có hiệu quả.

Khảo sát thực tế tại các doanh nghiệp dược phẩm thuộc khu vực phía Bắc cho thấy, đội ngũ nhân viên kế toán tại các doanh nghiệp hiện nay vẫn còn rất nhiều hạn chế, chưa đáp ứng hiệu quả về nhu cầu sử dụng thông tin cho các nhà quản lý. Do vậy, việc tổ chức bộ máy kế toán khoa học và hợp lý tại các doanh nghiệp dược phẩm là đòi hỏi bức thiết trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

## 2. Mẫu nghiên cứu

Tác giả đã gửi phiếu khảo sát đến 58 doanh nghiệp dược phẩm thuộc các tỉnh phía Bắc và thu về được thông tin của 48 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 82,75%. Trong 48 doanh nghiệp trả lời khảo sát, có 31 công ty cổ phần (chiếm 64,7%), 16

công ty TNHH (chiếm 33,3%) và 1 công ty liên doanh (chiếm 2%). Xét về quy mô vốn, theo kết quả thống kê có 12 (22,3%) doanh nghiệp có quy mô vốn dưới 20 tỷ đồng; 29 (60,4%) doanh nghiệp có quy mô vốn từ 20 - 100 tỷ đồng; có 7 (17,3%) doanh nghiệp có quy mô vốn trên 100 tỷ đồng. Xét theo số lượng lao động, có 13 (27%) doanh nghiệp có số lượng lao động dưới 200 lao động; có 24 (50%) doanh nghiệp có từ 200 - 300 lao động; có 11 (23%) doanh nghiệp có trên 300 lao động. Trong số các doanh nghiệp khảo sát, có 2 doanh nghiệp sau niêm yết trên thị trường chứng khoán là: Công ty cổ phần Traphaco (HOSE); Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây (HNX).

## 3. Kết quả nghiên cứu

Tổ chức bộ máy kế toán là một nội dung rất quan trọng vì nó liên quan đến nhiều yếu tố như nhân sự kế toán, thông tin kế toán cung cấp cho các nhà quản lý cũng như mối quan hệ giữa bộ phận kế toán với bộ phận khác bên trong và ngoài doanh nghiệp.

### 3.1. Về tổ chức lao động kế toán

Các doanh nghiệp dược phẩm ở khu vực phía Bắc có số lượng nhân viên kế toán từ 6 - 20 nhân viên. Tổng số nhân viên kế toán tại 48

\* Trường Đại học Thương mại

doanh nghiệp điều tra là 524 người có trình độ từ đào tạo ở các lớp ngắn hạn về kế toán đến sau đại học. Trình độ thực tế của người làm kế toán trong các doanh nghiệp được phân thuộc khu vực phía Bắc được thể hiện cụ thể qua Bảng 1.

Các nhân viên kế toán có trình độ đại học chiếm tỷ lệ 75,4%; trình độ cao đẳng chiếm 19,6%; trình độ trung cấp chiếm 2,5%; trình độ sau đại học chiếm 1,5%; trình độ chỉ tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn chiếm 1%. Một số doanh nghiệp có 100% nhân viên kế toán đạt trình độ đại học như Công ty TNHH Nam Dược, Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái...

Về học tập nâng cao trình độ, 82% số doanh nghiệp được khảo sát đều cho nhân viên kế toán tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về kế toán, thuế. Lao động kế toán tại các doanh nghiệp có kinh nghiệm từ 1 năm trở lên đều có khả năng sử dụng thành thạo tin học văn phòng (Word, Excel), phần mềm kế toán doanh nghiệp đang sử dụng.

Các nhân viên trong bộ máy kế toán được phân công theo phần hành kế toán: kế toán tài sản cố định; kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ; kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm; kế toán tiêu thụ; kế toán thanh toán...

Việc xác định số lượng nhân viên kế toán trong bộ máy kế toán của doanh nghiệp hoàn toàn do kế toán trưởng theo kinh nghiệm bản thân để thực hiện. 100% các doanh nghiệp được phân thuộc khu vực phía Bắc không xây dựng định mức công việc kế toán để làm cơ sở xác định quy mô nhân sự kế toán. Bên cạnh đó, 11/48 doanh nghiệp (chiếm 23%) doanh nghiệp xây dựng bản mô tả công việc của nhân viên kế toán ở một số phần hành kế toán như: kế toán bán hàng, kế toán

thanh toán, kế toán trưởng... Vẫn còn tới 35/48 doanh nghiệp chưa xây dựng bản mô tả công việc của từng nhân viên kế toán.

### 3.2. Về hình thức tổ chức bộ máy kế toán

Các doanh nghiệp được phân có đặc điểm khác nhau về quy mô doanh nghiệp, nhưng đại đa số đều có địa bàn hoạt động rộng khắp các tỉnh thành. Kết quả thực tế khảo sát tại 48 doanh nghiệp được phân cho thấy, 42 doanh nghiệp (87,5%) có mô hình tổ chức bộ máy kế toán tập trung và 6 doanh nghiệp (12,5%) có mô hình tổ chức bộ máy kế toán vừa tập trung vừa phân tán.

Tại các doanh nghiệp có mô hình tổ chức bộ máy kế toán tập trung thì các chi nhánh tiêu thụ hay các khu vực sản xuất, doanh nghiệp chỉ bố trí các nhân viên kế toán hoặc nhân viên thống kê để tập hợp các chứng từ, vào các bảng kê chi tiết rồi chuyển các chứng từ và bảng kê cho phòng kế toán công ty xử lý. Những doanh nghiệp tổ chức mô hình kế toán vừa tập trung vừa phân tán chủ yếu là những doanh nghiệp có quy mô lớn và một số doanh nghiệp có quy mô vừa, địa bàn kinh doanh rộng và những chi nhánh tại các địa bàn có doanh thu chiếm tỷ lệ lớn, đội ngũ cán bộ nhân viên kế toán có nghiệp vụ vững như Công ty cổ phần Traphaco, Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà, Công ty cổ phần Armephaco.

Công ty cổ phần Traphaco, có 22 chi nhánh tại các tỉnh, thành phố

trong cả nước, các chi nhánh đều hạch toán phụ thuộc; có 2 công ty mà Traphaco sở hữu 100% vốn là Công ty TNHH MTV TraphacoSapa, Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên; 2 công ty mà Traphaco sở hữu trên 50% vốn cổ phần là Công ty cổ phần Công nghệ cao Traphaco và Công ty cổ phần Dược - vật tư y tế Đắklak. Cả 4 công ty này đều hạch toán độc lập.

### 3. Hạn chế và nguyên nhân

Sự phát triển mạnh mẽ về thành tựu khoa học kỹ thuật đã làm thay đổi sâu sắc về phương thức kinh doanh và nhu cầu thông tin của doanh nghiệp. Hiện nay, công nghệ kỹ thuật số cho phép người làm kế toán có thể quản lý các hoạt động hiệu quả hơn, linh hoạt hơn thông qua Internet. Đồng thời, kế toán có thể phát hiện các thông tin sai sót, gian lận nhanh hơn, giúp hạn chế rủi ro, đồng thời phân tích được xu hướng tài chính và đưa ra những khuyến nghị cho nhà quản lý nhanh chóng, kịp thời. Chính vì thế, việc tổ chức bộ máy kế toán khoa học và hợp lý là rất quan trọng. Qua tìm hiểu thực trạng bộ máy kế toán tại 48 doanh nghiệp được phân thuộc khu vực phía Bắc, tác giả nhận thấy tại các đơn vị này, công tác tổ chức bộ máy kế toán vẫn còn một số hạn chế như sau:

**Thứ nhất**, trình độ chuyên môn của cán bộ kế toán tại các doanh nghiệp được phân thuộc khu vực phía Bắc chưa đồng đều; một số công ty chưa tạo điều kiện thường xuyên cho nhân viên đi tập huấn,

**Bảng 1. Trình độ của nhân viên kế toán tại các doanh nghiệp được phân thuộc khu vực phía Bắc**

| Trình độ chuyên môn đào tạo                           | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%)  |
|-------------------------------------------------------|------------------|------------|
| Trình độ sau đại học                                  | 8                | 1,5        |
| Đại học                                               | 395              | 75,4       |
| Cao đẳng                                              | 103              | 19,6       |
| Trung cấp                                             | 13               | 2,5        |
| Chưa qua đào tạo (chỉ tham gia khóa đào tạo ngắn hạn) | 5                | 1,0        |
| <b>Cộng</b>                                           | <b>524</b>       | <b>100</b> |

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

học hỏi nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật với những kiến thức kế toán mới khi có sự thay đổi ảnh hưởng đến việc hiểu và vận dụng các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các văn bản pháp lý liên quan trong việc ghi chép, xử lý và phân tích cung cấp thông tin về các nghiệp vụ và sự kiện kinh tế xảy ra trong doanh nghiệp.

Trình độ chuyên môn của cán bộ kế toán ảnh hưởng đến việc hiểu và vận dụng các nguyên tắc kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các văn bản pháp lý liên quan trong việc ghi chép, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin về các nghiệp vụ và sự kiện kinh tế xảy ra trong doanh nghiệp. Trong thời đại công nghệ 4.0, các kế toán viên phải thường xuyên được học hỏi về công nghệ, các phần mềm ứng dụng trong quá trình xử lý công việc để nhanh chóng làm chủ thiết bị cung cấp các thông tin hữu ích phục vụ cho các nhà quản lý.

*Thứ hai*, các doanh nghiệp được phẩm thuộc khu vực phía Bắc chưa thực hiện định mức công việc kế toán để xác định số lượng lao động kế toán một cách hợp lý. Việc xác định định mức công việc là vô cùng quan trọng giúp cho người lãnh đạo các công ty có thể nắm bắt được các phần việc của từng nhân viên để xác định được số lượng lao động kế toán hợp lý trong bộ máy kế toán, từ đó làm cơ sở cắt giảm hoặc bổ sung lao động cho bộ máy kế toán của doanh nghiệp.

*Thứ ba*, các doanh nghiệp này cũng chưa đồng bộ trong việc xây dựng bản mô tả công việc cho các nhân viên kế toán. Việc này dẫn đến nhân viên kế toán không nắm vững nhiệm vụ, công việc của mình; các nhà quản lý không kiểm soát được khối lượng công việc và đánh giá khả năng hoàn thành công việc của nhân viên một cách chính xác.

#### **4. Một số giải pháp hoàn thiện**

Hiệu quả hoạt động của một doanh nghiệp một phần phụ thuộc vào công tác tổ chức bộ máy. Đối với công tác kế toán cũng vậy, tổ chức bộ máy kế toán hợp lý sẽ cung cấp đầy đủ thông tin để nhà lãnh đạo các cấp ra quyết định kịp thời. Hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán tức là đưa ra được một mô hình với sự phân công công việc trong mô hình một cách hợp lý và phù hợp với thực tế tại đơn vị.

##### ***Thứ nhất, hoàn thiện chuyên môn của lao động kế toán***

Nhân viên kế toán trong các doanh nghiệp được phẩm phải luôn luôn học hỏi, tự trau dồi kiến thức chuyên môn, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp. Trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0, vai trò của nhân viên kế toán không chỉ nhân viên ghi chép sổ kế toán. Thay vào đó, kế toán viên phải là người có trình độ chuyên môn cao, có khả năng làm việc độc lập, có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng, một mặt có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu quản trị của doanh nghiệp, mặt khác họ phải chủ động đề xuất các giải pháp nhằm giúp doanh nghiệp hoàn thiện công tác kế toán theo hướng hiệu quả, chuyên nghiệp. Các kế toán phải có khả năng xử lý sáng tạo các tình huống phát sinh phức tạp tại doanh nghiệp, nhưng vẫn đảm bảo tính chất tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp chặt chẽ.

##### ***Thứ hai, hoàn thiện xây dựng định mức lao động kế toán***

Định mức lao động kế toán là cơ sở của tổ chức lao động kế toán. Xây dựng định mức giúp phân công lao động hợp lý. Định mức lao động kế toán nhằm mục đích xác định số lượng lao động của từng công việc; xác định số lượng người cần thiết. Để định mức lao động kế toán cần thực hiện:

- Xác định khối lượng và thành phần các công việc kế toán theo từng loại.

- Tính toán thời gian để thực hiện từng loại công việc

Để xác định khối lượng công việc, doanh nghiệp lập một bảng kê ghi chép toàn bộ công việc phải thực hiện. Trong bảng kê ghi rõ tên công việc, khối lượng công việc và thời gian để thực hiện. Bên cạnh đó, khối lượng công việc phải chia thành hai giai đoạn: giai đoạn thực hiện công việc hàng ngày và giai đoạn thực hiện công việc kế toán định kỳ hoặc cuối kỳ lập báo cáo.

##### ***Thứ ba, hoàn thiện tổ chức xây dựng bản mô tả công việc kế toán***

Theo kết quả khảo sát thực tế có 37/48 (77%) doanh nghiệp được phẩm thuộc khu vực phía Bắc chưa xây dựng bản mô tả công việc của từng nhân viên kế toán. Bản mô tả công việc của nhân viên kế toán vừa là cơ sở để bản thân các nhân viên kế toán nắm vững công việc, nhiệm vụ của mình và cũng là cơ sở để kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của nhân viên.

Bản mô tả công việc của nhân viên kế toán cần bao gồm các nội dung: mục tiêu công việc, các công việc phải thực hiện, thời hạn thực hiện công việc; quan hệ công việc với các bộ phận chức năng trong đơn vị và ngoài đơn vị; quyền hạn; tiêu chuẩn về mặt nhân sự (yêu cầu năng lực, yêu cầu khác). ▣

#### **Tài liệu tham khảo**

1. <https://ketoandongnama.vn /tin-tuc/to-chuc-bo-may-ke-toan/>
2. Lưu Đức Tuyên, Ngô Thị Thu Hồng (đồng chủ biên) (2011), *Giáo trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính, Hà Nội.
3. Ngô Thúy Hà (chủ biên) (2016), *Tổ chức công tác kế toán*, NXB Chính trị quốc gia – Sự thật.